

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 22-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Ngọc;
2. Ông Lê Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, Thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm số 01/TB-TA ngày 07/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn C, sinh ngày 14/9/1990; tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thế Ng và bà Phạm Thị Ng1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

2. Phạm Đình Kh, sinh ngày 20/8/1987; tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ dân phố Đ phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình M và bà Hoàng Thị Ch; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày

29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

3. Trần Mạnh D, sinh ngày 07/10/1989; tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh H và bà Trương Thị T; có vợ Lê Thị Hoa và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

4. Nguyễn Cao T2, sinh ngày 07/6/1989; tại huyện Gi, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm Th, xã G, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

5. Vũ Văn Th2, sinh ngày 02/7/2000; tại Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Th, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ 2 và bà Bùi Thị Tr; có vợ Bùi Thị Th và 02 con; tiền án: không, tiền sự: ngày 04/8/2021, bị Công an xã Đ thành phố Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 04/8/2021; bị tạm giữ từ ngày 28/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

6. Lại văn Tr3, sinh ngày 20/9/1989; tại huyện Y1, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: phố C, thị trấn Y2, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn S và bà Đinh Thị Th2; có vợ Trần Thị Thu H và 02 con; tiền án: không, tiền sự: ngày 04/8/2021, bị Công an xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 04/8/2021; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

7. Vũ Văn Th3, sinh ngày 09/10/1993; tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Th, xã Y4, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ và bà Bùi Thị Tr; có vợ Phạm Thị D và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay

thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

8. Nguyễn Trường Gi, sinh ngày 06/9/1987; tại huyện Y tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn 4b, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị T, có vợ Phạm Thị D và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

- *Người làm chứng*: anh Nguyễn Xuân Bách (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 27/01/2022, sau khi làm xong công việc, Lại văn Tr3, Vũ Văn C, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi, Vũ Văn Th2, Trần Mạnh D và Phạm Đình Kh đang ngồi nghỉ trên nền bê tông tại khu vực bãi đất trống của sân Golf Hoàng Gia thuộc thôn 9, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp. Lúc này, C nói với Tr, Th, Gi, Th1, D và Kh “anh em làm tý liêng”, mọi người còn lại đều hiểu là C rủ chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng”, nên tất cả đồng ý. Bảy người thống nhất mức độ thắng thua tiền gà mỗi ván là 10.000 đồng, phạt hết nước là 100.000 đồng và sử dụng bộ tú lơ khơ do Kh mang đến để chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Cao T2 đến xin tham gia cùng thì được mọi người đồng ý. Tr, C, Th, Gi, Th, D, Kh, T2 tiếp tục đánh bạc với mức độ thắng thua không đổi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả tám người đang chơi thì bị Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang. Lúc này, Th3 bỏ chạy và để lại vị trí ngồi số tiền 160.000 đồng đang sử dụng để đánh bạc; Trần Mạnh D cầm tiền tại vị trí ngồi và bỏ chạy. Tại chỗ, Công an thu giữ tổng số tiền là 6.110.000 đồng; trong đó thu giữ của Lại văn Tr3 tại vị trí ngồi 710.000 đồng và trong người 660.000 đồng; thu giữ của Phạm Đình Kh tại vị trí ngồi 1.100.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Cao T2 tại vị trí ngồi 630.000 đồng và 1.000.000 đồng để trong ví trong người; thu giữ của Vũ Văn C tại vị trí ngồi 250.000 đồng; thu giữ của Vũ Văn Th3 tại vị trí ngồi 940.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Trường Gi tại vị trí ngồi 660.000 đồng; thu giữ tại vị trí ngồi của Vũ Văn Th2 là 160.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 chiếc ví của T2. Đến tối cùng ngày, Trần Mạnh D đến Công an thành phố Tam Điệp đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Ngày 28/01/2022, Th3 đến Công an thành phố Tam Điệp đầu thú.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau: Phạm Đình Kh sử dụng số tiền 1.360.000 đồng, khi bị phát hiện đang thua 260.000 đồng; Trần Mạnh D sử dụng số tiền 1.200.000 đồng, khi bị phát hiện

đang hoà; Nguyễn Cao T2 sử dụng số tiền 1.150.000 đồng, khi bị phát hiện đang thắng 480.000 đồng; Vũ Văn Th2 sử dụng số tiền 860.000 đồng, khi bị phát hiện đang thua 700.000 đồng; Vũ Văn Th3 sử dụng số tiền 850.000 đồng, khi bị phát hiện đang thắng 90.000 đồng; Lại văn Tr3 sử dụng số tiền 760.000 đồng, khi bị phát hiện đang thắng 610.000 đồng; Nguyễn Trường Gi sử dụng số tiền 670.000 đồng, khi bị phát hiện đang thua 10.000 đồng; Vũ Văn C sử dụng 460.000 đồng, khi bị phát hiện đang thua 210.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố và nói lời sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3, Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Nguyễn Cao T2, Trần Mạnh D, Vũ Văn Th3 và Nguyễn Trường Gi về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3, Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Nguyễn Cao T2, Trần Mạnh D, Vũ Văn Th3 và Nguyễn Trường Gi phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Th2;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lại văn Tr3;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Mạnh D, Nguyễn Cao T2;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Vũ Văn Th3; Nguyễn Trường Gi;

Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Văn Th2 từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Bị cáo Lại văn Tr3 từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo Vũ Văn Th2 và bị cáo Lại văn Tr3 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Văn Th2 và bị cáo Lại văn Tr3 cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Xử phạt các bị cáo Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Trần Mạnh D, Nguyễn Cao T2 mỗi bị cáo từ 24.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng;

- Xử phạt các bị cáo Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi mỗi bị cáo từ 21.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Trần Mạnh D, Nguyễn Cao T2, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi.

-Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu nộp ngân sách số tiền 7.310.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Cao T2 01 ví da màu nâu, kích thước (9x23)cm, ví đã qua sử dụng.

Người làm chứng anh Nguyễn Xuân Bách khai báo: ngày 27/01/2022 nhìn thấy các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3, Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Trần Mạnh D, Lại văn Tr3, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền tại nền bê tông khu vực đất trống của sân golf Hoàng Gia, diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/01/2022 (BL72-75), tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: chiều ngày 27/01/2022, tại nền bê tông khu đất trống của sân Golf Hoàng Gia thuộc thôn 9, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, các bị cáo Vũ Văn C, Phạm Đình Kh, Lại văn Tr3, Trần

Mạnh D, Nguyễn Cao T2, Vũ Văn Th2, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.310.000 đồng.

[2] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền như đã nêu trên là trái phép, là cố ý, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trị an ở địa phương.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Vũ Văn C và đồng phạm đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành. Trong đó, bị cáo Vũ Văn C vừa là người khởi xướng việc phạm tội, vừa là người thực hành do đó, bị cáo giữ vai trò cao nhất. Các bị cáo còn lại đều là người thực hành tích cực. Các bị cáo Phạm Đình Kh, Trần Mạnh D, Vũ Văn Th2, Vũ Văn Th3, Lại văn Tr3, Nguyễn Trường Gi tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Cao T2 tham gia đánh bạc sau các bị cáo còn lại.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho các bị cáo. Đối với bị cáo Vũ Văn Th2, Trần Mạnh D sau khi bỏ chạy đã đến cơ quan Công an để đầu thú; bị cáo Nguyễn Cao T2 có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và có mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho các bị cáo.

Về nhân thân: các bị cáo Phạm Đình Kh, Trần Mạnh D, Nguyễn Cao T2, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi, Vũ Văn C đều là người có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật. Các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3 phạm tội trong thời gian có một tiền sự về hành vi “Đánh bạc”.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và nhân thân của các bị cáo,

Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó không cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3 và hình phạt tiền đối các với bị cáo Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Nguyễn Cao T2, Trần Mạnh D, Vũ Văn Th3 và Nguyễn Trường Gi như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội, đồng thời bảo đảm tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến số tiền từng cá nhân góp vào việc đánh bạc, thời gian tham gia đánh bạc, tính chất mức độ tham gia phạm tội, nhân thân của các bị cáo thấy:

- Bị cáo Vũ Văn Th2 sử dụng số tiền 860.000 đồng, bị cáo Lại văn Tr3 sử dụng số tiền 760.000 đồng vào việc đánh bạc. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc chênh lệch nhau không nhiều và ít hơn các bị cáo khác trong vụ án nhưng phạm tội trong thời gian có một tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Do đó, cần phải chịu hình phạt là cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Vũ Văn Th2 và bị cáo Lại văn Tr3 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo Vũ Văn C sử dụng số tiền thấp nhất 460.000 đồng vào việc đánh bạc nhưng là người khởi xướng việc phạm tội. Bị cáo Phạm Đình Kh sử dụng số tiền 1.360.000 đồng là số tiền cao nhất và là người chuẩn bị bộ tứ lơ khơ cho các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo Vũ Văn C và Phạm Đình Kh phải chịu mức hình phạt ngang nhau và cao thứ hai trong vụ án.

- Bị cáo Trần Mạnh D là người thực hành tích cực sử dụng số tiền 1.200.000 đồng vào việc đánh bạc cao thứ hai. Bị cáo Nguyễn Cao T2 tuy tham gia sau các bị cáo khác nhưng sử dụng số tiền 1.150.000 đồng vào việc đánh bạc, số tiền cao thứ ba trong vụ án. Số tiền bị cáo Trần Mạnh D và bị cáo Nguyễn Cao T2 sử dụng đánh bạc chênh lệch nhau không đáng kể nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt ngang nhau và cao thứ ba trong vụ án.

- Bị cáo Vũ Văn Th3 sử dụng số tiền 850.000 đồng; bị cáo Nguyễn Trường Gi sử dụng số tiền 670.000 đồng vào việc đánh bạc. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc chênh lệch nhau không nhiều nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau và cao thứ tư trong vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn Th2 và bị cáo Lại văn Tr3 mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

Đối với các bị cáo Phạm Đình Kh, Trần Mạnh D, Nguyễn Cao T2, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi và Vũ Văn C do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 7.310.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 ví da màu nâu, kích thước (9x23)cm, ví đã qua sử dụng là của bị cáo Nguyễn Cao T2 do đó cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3, Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Trần Mạnh D, Lại văn Tr3, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Th2;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lại văn Tr3;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Mạnh D, Nguyễn Cao T2;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Vũ Văn Th3, Nguyễn Trường Gi;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại văn Tr3, Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Nguyễn Cao T2 ,Trần Mạnh D, Vũ Văn Th3 và Nguyễn Trường Gi phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th2 **15 (mười lăm)** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ (từ ngày 28/01/2022 đến ngày 29/01/2022). Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

1.2. Xử phạt bị cáo Lại văn Tr3 **15 (mười lăm)** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày cải tạo không giam giữ (từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022). Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Vũ Văn Th2 và bị cáo Lại văn Tr3 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Văn Th2 cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; giao bị cáo Lại văn Tr3 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Văn Th2 và Lại văn Tr3, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

- 1.2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn C **25.000.000 (hai mươi lăm triệu)** đồng.
- 1.3. Xử phạt bị cáo Phạm Đình Kh **25.000.000 (hai mươi lăm triệu)** đồng.
- 1.4. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh D **24.000.000 (hai mươi bốn triệu)** đồng.
- 1.5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T2 **24.000.000 (hai mươi bốn triệu)** đồng.
- 1.6. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th3 **22.000.000 (hai mươi hai triệu)** đồng.
- 1.7. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Gi **22.000.000 (hai mươi hai triệu)** đồng.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng;
- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.310.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.
- + Trả lại cho bị cáo Nguyễn Cao T2 01 ví da màu nâu, kích thước (9x23)cm, ví đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 14/4/2022 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp. Số tiền 7.310.000 đồng đã được chuyển đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự theo Ủy nhiệm chi lập ngày 13/4/2022).

3. Về án phí: các bị cáo Vũ Văn Th2, Lại Văn Tr3, Phạm Đình Kh, Vũ Văn C, Nguyễn Cao T2, Trần Mạnh D, Vũ Văn Th3 và Nguyễn Trường Gi, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/6/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng